

THỦ TƯỚNG CHÍNH
PHỦ
Số: 161/2002/QĐ-TTg

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 15 tháng 11 năm 2002

QUYẾT ĐỊNH CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ
Về một số chính sách phát triển giáo dục mầm non

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 02 tháng 12 năm 1998;

Căn cứ Quyết định số 201/2001/QĐ-TTg ngày 28 tháng 12 năm 2001 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chiến lược phát triển giáo dục 2001 -2010;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nhiệm vụ phát triển giáo dục mầm non đến năm 2010.

1. Nhà nước tiếp tục tăng đầu tư phát triển giáo dục mầm non, đồng thời đẩy mạnh xã hội hóa sự nghiệp giáo dục mầm non, mở rộng hệ thống nhà trẻ và trường, lớp mẫu giáo trên mọi địa bàn dân cư; ưu tiên đầu tư phát triển giáo dục mầm non ở những xã có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, các xã vùng núi cao, hải đảo; tăng cường phổ biến đến thức nuôi dạy trẻ cho các gia đình, nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục trẻ em trước 6 tuổi, tạo điều kiện để trẻ em được phát triển toàn diện về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ và hình thành những yếu tố đầu tiên của nhân cách.

2. Nhiệm vụ cụ thể:

a) Đến năm 2005:

Tỷ lệ trẻ em dưới 3 tuổi đến nhà trẻ đạt ít nhất 15%;

Tỷ lệ trẻ em từ 3 đến 5 tuổi đến trường, lớp mẫu giáo đạt ít nhất 58%;

Tỷ lệ trẻ em 5 tuổi đến trường, lớp mẫu giáo đạt ít nhất 85%.

b) Đến năm 2010:

Tỷ lệ trẻ em dưới 8 tuổi đến nhà trẻ đạt 18%;

Tỷ lệ trẻ em từ 8 tuổi đến 5 tuổi đến trường lớp mẫu giáo đạt 67%;

Tỷ lệ trẻ em 5 tuổi đến trường, lớp mẫu giáo đạt 95%.

Điều 2. Định hướng phát triển các loại hình cơ sở giáo dục mầm non đến năm 2010.

1. Các loại hình cơ sở giáo dục mầm non.

- a) Cơ sở giáo dục mầm non công lập bao gồm các trường, lớp giáo dục mầm non do ngân sách nhà nước đảm bảo cho đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, đội ngũ giáo viên và kinh phí hoạt động.
- b) Cơ sở giáo dục mầm non bán công bao gồm: Các cơ sở giáo dục mầm non do Nhà nước đầu tư cơ sở vật chất ban đầu, các cơ sở giáo dục mầm non ở vùng nông thôn trước đây do hợp tác xã nông nghiệp đầu tư nay do Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn trực tiếp quản lý và hoạt động trên cơ sở tự quản lý về tài chính, nhân lực hoặc được ngân sách địa phương hỗ trợ cần thiết để bảo đảm chất lượng giáo dục.
- c) Cơ sở giáo dục mầm non dân lập bao gồm các trường, lớp mầm non do tổ chức xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp, tổ chức kinh tế được phép thành lập, đầu tư bằng vốn ngoài ngân sách nhà nước.
- d) Cơ sở giáo dục mầm non tư thục bao gồm các trường, lớp mầm non do cá nhân hoặc một nhóm cá nhân được phép thành lập và đầu tư.

2. Định hướng phát triển.

- a) Cơ sở giáo dục mầm non công lập được xây dựng chủ yếu ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn ở miền núi, biên giới và vùng sâu, vùng xa trong danh mục được Thủ tướng Chính phủ quy định.
- b) Cơ sở giáo dục mầm non bán công được xây dựng chủ yếu ở vùng nông thôn không thuộc diện nêu ở điểm a nói trên và ở các địa bàn có mức sống thấp của thành phố, thị xã, thị trấn;
- c) Khuyến khích việc lập trường, lớp mầm non dân lập, tư thục ở thành phố, thị xã, thị trấn, khu công nghiệp và những nơi có điều kiện kinh tế - xã hội phát triển;
- d) Thực hiện việc chuyển các trường, lớp mầm non công lập ở địa bàn kinh tế - xã hội phát triển, thành phố, thị xã, thị trấn và khu công nghiệp sang hoạt động theo mô hình trường, lớp ngoài công lập hoặc mô hình đơn vị sự nghiệp có thu theo quy định của Nhà nước.

Điều 3. Xây dựng chương trình giáo dục mầm non.

Chương trình giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo biên soạn và hướng dẫn thực hiện. Chương trình phải phù hợp với sự phát triển tâm sinh lý của lứa tuổi trước tiểu học; tạo cơ sở để trẻ em phát triển toàn diện về thể chất, tình cảm, trí tuệ, thẩm mỹ và hình thành những yếu tố đầu tiên của nhân cách; là cầu nối giữa mẫu giáo với lớp một.

Điều 4. Phát triển đội ngũ giáo viên mầm non.

1. Biên chế giáo viên mầm non:

- a) Biên chế giáo viên mầm non được tập trung phân bổ cho các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, các xã vùng núi cao, hải đảo để làm nòng cốt về chuyên môn, nghiệp vụ và quản lý phát triển giáo dục mầm non của các địa phương này.